

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2024/HS-ST
Ngày 23/7/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN THÀNH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Lan Anh và bà Nguyễn Thị Kim Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thập – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 23/7/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2024/TLST- HS ngày 20/6/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2024/QĐXXST- HS ngày 09/7/2024, đối với bị cáo:

Ng Đ C, sinh năm 1996;

Nơi cư trú: Khu phố K, phường N, thị xã T, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị Hậu, sinh năm: 1975; vợ, con : Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 08/3/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

***. Bị hại:**

1. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1989, ĐT: 0982866227, vắng mặt;

Địa chỉ: Khu phố K, phường N, thị xã T, tỉnh B.

2. Công ty Xây dựng Minh Đạo (TNHH);

Địa chỉ: Thôn Nghĩa Chi, xã Minh Đạo, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh;

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Công Hải, chức vụ: Phó Giám đốc, phụ trách bộ phận kỹ thuật, ĐT: 0913054168, vắng mặt;

Địa chỉ: Khu Hoà Đình, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh;

**. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1991, ĐT: 0356900793, có mặt;

2. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1982 (là chồng chị Quỳnh), có mặt;

Cùng địa chỉ: Thôn Điện Tiên, xã Nguyệt Đức, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

3. Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1975 (là bố bị cáo Công), ĐT: 0378277388, có mặt;

Địa chỉ: Khu phố K, phường N, thị xã T, tỉnh B.

4. Anh Đ Văn Đ, sinh năm 1980, ĐT: 0979017398, có mặt;

Địa chỉ: Khu phố Tam Á, phường Gia Đông, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ng Đ C được anh Nguyễn Văn M, trú tại Khu phố K, phường N, thị xã T, tỉnh B thuê trông nom trang trại nuôi gà (trang trại sát nhà Công). Do trước đây anh Minh kinh doanh hàng phụ kiện inox, sau đó không kinh doanh nữa nên số hàng tồn anh Minh xếp tại kho chứa ở trang trại nuôi gà của mình. Quá trình trông nom, Công phát hiện kho chứa đồ gồm các phụ kiện inox đựng bên trong các bao tải. Vì vậy, Công nảy sinh ý định trộm cắp số phụ kiện inox mang bán lấy tiền ăn tiêu. Trong khoảng thời gian từ 10/12/2023 đến ngày 02/01/2024 Công đã thực hiện 02 vụ trộm cắp phụ kiện inox của anh Minh. Cụ thể:

Khoảng 01 giờ ngày 10/12/2023, để tránh bị anh Minh phát hiện, Công đã ngắt cầu dao điện tại trang trại mục đích để camera an ninh dừng hoạt động. Sau đó Công dùng tay kéo lê khoảng 52 bao tải đựng phụ kiện inox, mỗi bao có khối lượng khác nhau khoảng trên dưới 20 kg, tổng khối lượng 1.044 kg gồm: *goong các loại, bản lề ô tô, trụ xoay 38, mặt bích, chốt chân các loại, cốt 42, tai khóa, vít, chân đế, tôn huỳnh, nửa cầu* ở trại gà của Minh chuyển đến vị trí bãi đất trống giáp ranh với nhà Công để. Do hàng rào bằng tôn ngăn cách giữa nhà anh Minh và nhà Công có khoảng trống kích thước rộng 1,7m, cao 0,5 m nên Công đã vận chuyển số bao tải chứa inox qua khoảng trống và để ở bãi đất trống sau nhà Công. Công vận chuyển số tài sản trộm cắp đến

khoảng 4 giờ cùng ngày thì xong và về nhà ngủ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Công dùng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 34L1-9565 do Công mượn của anh Nguyễn Văn Quyết, sinh năm 1988 ở cùng khu phố để làm phương tiện đi lại, sau đó chở 02 bao tải phụ kiện inox đến cửa hàng thu mua sắt vụn của chị Nguyễn Thị Q để bán. Công nói với chị Quỳnh là “*em có ít hàng lỗi muốn bán*”. Do cửa hàng thu mua sắt vụn của chị Quỳnh ở cùng khu phố Kênh, phường Ninh Xá và trước đó 03 lần anh Minh đã đến bán khoảng 06 tạ phụ kiện inox bị lỗi cho chị Quỳnh với giá sắt vụn, chị Quỳnh biết Công làm thuê cho anh Minh nên nghĩ Công bán hộ anh Minh, chị Quỳnh đồng ý mua, trả Công với giá như cũ là 9.000 đồng/01 kg. Công đồng ý. Chị Quỳnh cân được 30 kg, trả công số tiền 270.000 đồng, Công ăn tiêu hết. Sau đó, mỗi khi cần tiền ăn tiêu, Công lại tiếp tục chở số phụ kiện trên đến bán cho chị Quỳnh. Công bán khoảng 8-9 lần, tổng số $1.044 \text{ kg} \times 9.000 \text{ đồng/kg} = 9.396.000 \text{ đồng}$, Công đã ăn tiêu hết.

Sau khi bán hết số tài sản đã trộm cắp, ngày 02/01/2024, Công tiếp tục trộm cắp 20 thanh lập là nặng (10 kg), cất giấu tại bãi đất trống vị trí giáp danh giữa đất nhà Công và trại gà của anh Minh để sau đó mang đi bán, khi chưa kịp mang đi bán thì bị anh Minh phát hiện. Khi bị phát hiện, Công đã khai nhận với anh Minh về việc trộm cắp ngày 10/12/2023 và đem bán cho chị Quỳnh để lấy tiền ăn tiêu.

Ngày 02/01/2024, sau khi biết số phụ kiện Inox mua của Công là tài sản do Công trộm cắp mà có, chị Quỳnh đã mang 1.044 kg phụ kiện inox đến trả anh Minh. Anh Minh cho rằng số tài sản mình mất giá trị khoảng 1.000.000.000 đồng nên yêu cầu các bên bồi thường. Ngày 06/01/2024, để tránh bị liên lụy từ việc Công trộm cắp nên anh Nguyễn Văn B (là chồng chị Quỳnh) và ông Nguyễn Văn Th (là bố Công) đã cùng Công đến nhà anh Minh tự nguyện bồi thường số hàng còn thiếu cho Minh là 200.000.000 đồng trong đó của anh Bình 150.000.000 đồng và của ông Thịnh 50.000.000 đồng. Anh Bình đã tự viết bản cam kết đề nghị anh Minh ký với nội dung đã nhận đủ số hàng bị mất, giá trị hàng bị mất còn thiếu, sẽ không tố giác, trình báo yêu cầu xử lý hành vi của Công. Sau đó, do mâu thuẫn giữa anh Minh và Công nên ngày 20/02/2024, anh Nguyễn Văn M đã làm đơn trình báo Công an thị xã Thuận Thành về việc bị trộm cắp tài sản.

Ngày 20/2/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ 1044 kg phụ kiện inox các loại của anh Minh do chị Quỳnh trả lại để phục vụ điều tra.

Ngày 01/03/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận Thành ra Yêu cầu định giá tài sản số: 488 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Thuận Thành định giá đối với số vật chứng đã thu giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 17/KL – HĐĐG ngày 07/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Thuận Thành kết luận:

Tại thời điểm ngày 10/12/2023 giá trị tài sản như sau:

STT	Tên sản phẩm	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Goong 25	700 chiếc	17.000	11.900.000
2	Goong 22	1200 chiếc	14.000	16.800.000
3	Goong 19	600 chiếc	27.000	16.200.000
4	Goong 16	1600 chiếc	7.000	11.200.000
5	Bản lề ô tô	200 chiếc	30.000	6.000.000
6	Trụ xoay 38	173 chiếc	50.000	8.650.000
7	Mặt Bích	152 chiếc	3.000	456.000
8	Chốt chân 25	47 chiếc	70.000	3.290.000
9	Chốt chân 16	55 chiếc	30.000	1.650.000
10	Cối 42	30 chiếc	52.000	1.560.000
11	Tai khóa	500 chiếc	4.000	2.000.000
12	Vít	12.000 chiếc	1.500	18.000.000
13	Chân đế	155 chiếc	800	124.000
14	Tôn Huỳnh	138,5 Kg	40.000	5.540.000
15	Nửa cầu	12,5 Kg	65.000	812.500

Tại thời điểm ngày 02/01/2024 giá trị tài sản như sau:

STT	Tên sản phẩm	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Lập là	10 Kg	68.000	680.000

Giá trị tài sản bị chiếm đoạt ngày 10/12/2023 là: 104.182.500 đồng.

Giá trị tài sản bị chiếm đoạt ngày 02/01/2024 là: 680.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản cần định giá là: 104.862.500 đồng.

Ngoài ra trong quá trình điều tra, ngày 07/3/2024, anh Nguyễn Công Hải, Chức vụ: Phó Giám đốc Công ty Xây dựng Minh Đạo (TNHH) phụ trách quản lý, điều hành dự án xây dựng trường THCS Vũ Kiệt, phường Hồ, thị xã Thuận Thành trình báo về việc ngày 07/3/2024, tại tầng thượng của trường bị trộm cắp nhiều dây ống đồng điện lạnh điều hòa.

Kết quả điều tra xác định: Công được thuê làm sơn tường tại trường. Ngày 07/3/2024 đoàn thợ sơn nghỉ thi công, công trường không có ai làm việc nên Công nảy sinh ý định trộm cắp dây ống đồng lắp tại hệ thống điều hòa trên tầng thượng của trường. Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, Công mang theo 02 bao tải, trèo lên tầng thượng, dùng tay bẻ 98 đoạn dây ống đồng điện lạnh (dài ngắn khác nhau) của một số chiếc điều hòa cho vào 02 bao tải, xách đi bán. Khi đến cổng phụ của trường Vũ Kiệt, Công bị ông Nguyễn Công Thoan, sinh năm 1964 là bảo vệ của trường phát hiện. Quá trình bắt quả tang ông Thoan yêu cầu Công mang 02 bao tải chứa dây ống đồng trên vào trong trường trả lại nhưng Công không mang trả mà phóng xe đi. Công mang số tài sản trên đến cửa hàng thu mua phế liệu của anh Đ Văn Đ bán. Anh Đức không biết về

nguồn gốc số dây ống đồng trên nên đồng ý mua giá sắt vụn 170.000 đồng/01 kg. Anh Đức cân được 24,5 kg và trả cho Công số tiền 4.160.000 đồng, sau đó Công đã ăn tiêu hết.

Ngày 07/3/2024, sau khi biết được tài sản do Công trộm cắp mà có, anh Đức đã giao nộp 02 bao tải đựng các thanh ống đồng có kích thước dài ngắn khác. Quá trình kiểm đếm xác định tài sản gồm: 98 đoạn ống dây đồng điện lạnh loại to ϕ 16 chu vi 05 cm tổng độ dài 66,8 m; 95 đoạn ống dây đồng điện lạnh loại nhỏ ϕ 6 chu vi 02 cm tổng độ dài 58,7 m có tổng khối lượng 24,5 kg cho Cơ quan Cảnh sát điều tra.

Ngày 10/4/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận Thành đã ban hành yêu cầu định giá số: 1168 đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Thuận Thành định giá đối với số vật chứng nêu trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 18/KL - HĐĐG ngày 11/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Thuận Thành, kết luận:

“66,8 m ống dây đồng điện lạnh loại ϕ 16 có giá là: 80.000 đồng/01 m = 3.420.160 đồng; 58,7 m ống dây đồng điện lạnh loại ϕ 6 có giá là: 25.000 đồng/01 m = 939.200 đồng; Tổng giá trị là 4.359.360 đồng”.

Ngày 08/3/2024, Ng Đ C bị bắt tạm giam. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Công đã thành khẩn khai nhận các hành vi mình đã thực hiện.

*. Tại cáo trạng số: 65/CT-VKS-TT ngày 20/6/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành đã truy tố Ng Đ C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

*. Tại phiên toà, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong quá trình điều tra, các bị hại là anh Nguyễn Văn M và Công ty Xây dựng Minh Đạo (TNHH) xác định tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt và đã nhận lại cũng như không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì;

Tại phiên toà, chị Nguyễn Thị Q xác định ông Nguyễn Văn Th là bố bị cáo đã bồi thường cho chị số tiền 10.000.000 đồng đã bỏ ra để mua số phụ kiện Inox, nay chị không yêu cầu bồi thường gì thêm;

Ông Nguyễn Văn Th là bố bị cáo là người đã bồi thường thay cho bị cáo, nay không yêu cầu các bị cáo phải bồi hoàn lại;

Ngoài ra, ông Thịnh không yêu cầu bị hại là anh Nguyễn Văn M phải trả lại số tiền 50.000.000 đồng và anh Bình cũng không yêu cầu anh Minh phải trả lại số tiền 150.000.000 đồng (là số tiền anh Minh nhận của ông Thịnh và anh Bình bồi thường thiệt hại số hàng còn thiếu cho anh Minh theo bản cam kết ngày 06/01/2024) cũng như không đề nghị xem xét về hành vi cưỡng đoạt tài sản (số tiền 200.000.000 đồng trên) của anh Minh.

Còn anh Đ Văn Đ yêu cầu bị cáo Công phải trả số tiền 4.160.000 đồng đã bỏ ra mua số dây đồng.

*. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Luận tội và đề nghị như sau:

- Tuyên bố bị cáo Ng Đ C phạm tội “Trộm cắp tài sản”;
- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Công từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, được tính từ ngày 08/3/2024.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ vào Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự; Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo Ng Đ C phải bồi thường thiệt hại cho anh Đ Văn Đ số tiền 4.160.000 đồng.

*. Sau khi nghe bản luận tội của Kiểm sát viên, các bị cáo không có ý kiến tranh luận và bào chữa, mà thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là đúng như bản luận tội đã nêu.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Nhận thấy, tại phiên tòa hôm nay bị cáo Ng Đ C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã được thu hồi và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở để xác định: Trong khoảng thời gian từ 10/12/2023

đến ngày 07/3/2024, Ng Đ C đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 10/12/2023, tại trang trại nuôi gà của anh Nguyễn Văn M tại Khu phố K, phường N, thị xã T, tỉnh B, Công đã trộm cắp 1044 kg phụ kiện Inox gồm: Goong 25: 700 chiếc; Goong 22: 1200 chiếc; Goong 19: 600 chiếc; Goong 16: 1600 chiếc; Bản lề ô tô: 200 chiếc; Trục xoay 38: 173 chiếc; Mặt Bích: 152 chiếc; Chốt chân 25: 47 chiếc; Chốt chân 16: 55 chiếc; Cối 42: 30 chiếc; Tai khóa: 500 chiếc; Vít: 12.000 chiếc; Chân đế: 155 chiếc; Tôn Huỳnh: 138,5 Kg; Nửa cầu: 12,5 Kg. Tổng trị giá tài sản Công chiếm đoạt của anh Minh là 104.182.500 đồng. Sau khi trộm cắp, Công đã cất giấu tại khu đất trống sau nhà của mình rồi mang bán dần cho chị Nguyễn Thị Q ở cùng khu phố khoảng 10 lần được tổng số tiền 9.396.000 đồng và ăn tiêu hết.

Vụ thứ 2: Ngày 07/3/2024, tại công trường xây dựng trường THCS Vũ Kiệt, phường Hồ, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Công đã thực hiện hành vi trộm cắp 66,8 m dây đồng điện lạnh loại ϕ 16 trị giá 3.420.160 đồng; 58,7 m dây đồng điện lạnh loại ϕ 6 trị giá: 939.200 đồng; Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 4.359.360 đồng của Công ty Xây dựng Minh Đạo (TNHH). Sau khi trộm cắp, Công đã mang đến bán cho anh Đ Văn Đ được số tiền 4.160.000 đồng và ăn tiêu hết.

Tổng giá trị tài sản Công chiếm đoạt của những bị hại là: 108.342.500 đồng.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, với mục đích là mong muốn chiếm đoạt được tài sản để lấy tiền ăn tiêu. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành đã truy tố.

[3]. Về nhân thân, tính chất, mức độ của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Nhận thấy, bị cáo đã thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, tính chất và mức độ tội phạm của bị cáo gây ra là nguy hại lớn cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc, phẫn nộ và hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải có mức hình phạt thật nghiêm tương ứng, cho bị cáo cách ly xã hội một thời gian, để có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng, răn đe phòng ngừa chung, không tạo ra tiền lệ xấu, ngăn

chặn sự gia tăng tội phạm và góp phần làm trong sạch, lành mạnh đời sống xã hội và niềm tin vào pháp luật của nhân dân.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (chị Quỳnh); ngoài ra, bị cáo tham gia nghĩa vụ quân sự nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì còn có thể phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. Về việc bồi thường thiệt hại:

Xét thấy, anh Đ Văn Đ yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 4.160.000 đồng đã bỏ ra mua số dây đồng là phù hợp nên cần chấp nhận.

Còn đối với các trường hợp:

Do chị Nguyễn Thị Q xác định ông Nguyễn Văn Th là bố bị cáo đã bồi thường cho chị số tiền 10.000.000 đồng đã bỏ ra để mua số phụ kiện Inox, nay chị không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập xem xét.

Do ông Nguyễn Văn Th là bố bị cáo là người đã bồi thường thay cho bị cáo, nay không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn lại nên không đề cập xem xét.

Do ông Thịnh không yêu cầu bị hại là anh Nguyễn Văn M phải trả lại số tiền 50.000.000 đồng và anh Bình cũng không yêu cầu anh Minh phải trả lại số tiền 150.000.000 đồng (là số tiền anh Minh nhận của ông Thịnh và anh Bình bồi thường thiệt hại số hàng còn thiếu cho anh Minh theo bản cam kết ngày 06/01/2024) nên không đề cập xem xét.

Do các bị hại là anh Nguyễn Văn M và Công ty Xây dựng Minh Đạo (TNHH) xác định đã nhận lại tài sản mà bị cáo chiếm đoạt cũng như không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không đề cập xem xét.

[6]. Về việc xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 34L1-9565. Quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc quyền sở hữu của ông Phạm Văn Khoái, sinh năm 1964 trú tại thôn Nhân Kiệt, xã Hùng Thắng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương. Ông Khoái không biết việc anh Quyết cho Công mượn xe để đi lại. Vì vậy CQĐT không tạm giữ chiếc xe trên là phù hợp. Do đó, không đề cập xem xét.

Ngày 10/5/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Minh 1044 kg phụ kiện Inox các loại; trả cho anh Nguyễn Công Hải, đại diện Công ty Xây dựng Minh Đạo (TNHH) toàn bộ số dây đồng bị cáo đã trộm cắp. Do đó, không đề cập xem xét.

[7]. Về các vấn đề khác:

Đối với anh Nguyễn Văn Quyết là người cho Công mượn xe, anh Quyết không biết Công mượn xe chở tài sản trộm cắp đi tiêu thụ nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp. Do đó, không đề cập xem xét.

Đối với chị Quỳnh và anh Đức khi mua tài sản không biết nguồn gốc tài sản là do Công trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận Thành không xem xét xử lý là phù hợp. Do đó, không đề cập xem xét.

Đối với tố giác của ông Thịnh và anh Bình về hành vi cưỡng đoạt tài sản của anh Minh: Xét thấy, tại bản cam kết thể hiện nội dung số tiền 200.000.000 đồng là tiền ông Thịnh và anh Bình tự nguyện bồi thường số hàng do Công trộm cắp còn thiếu do chưa thu hồi được cho anh Minh, đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên. Ông Thịnh trình bày việc bị anh Minh đe dọa trước sự chứng kiến của anh Nguyễn Văn Bắc, anh Nguyễn Văn Đạt. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã ghi lời khai của anh Đạt, anh Bắc nhưng chưa có căn cứ để xác định anh Minh đã cưỡng ép, đe dọa ông Thịnh. Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau. Ngoài ra, tại phiên toà thì ông Thịnh và anh Bình không đề nghị xem xét về hành vi cưỡng đoạt tài sản (số tiền 200.000.000 đồng trên) của anh Minh. Do đó, không đề cập xem xét.

Đối với yêu cầu của anh Minh về số tài sản bị chiếm đoạt lớn hơn số tài sản đã được thu giữ: Xét thấy, quá trình điều tra, anh Minh không trình bày được đặc điểm, số lượng, các giấy tờ, nguồn gốc liên quan đến việc nhập hàng, xuất hàng, không có cơ sở xác định số lượng hàng tồn, không có căn cứ xác định Công đã trộm cắp số tài sản trên nên chưa có căn cứ để xem xét xử lý. CQĐT đã tách ra để tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau. Do đó, không đề cập xem xét.

Đối với số hàng khoảng 30 – 40 kg phụ kiện chị Quỳnh khai đã bán cho 01 khách hàng không quen biết, không thu hồi được thì do chị Quỳnh, bị cáo Công, anh Minh đều không trình bày được đặc điểm, số lượng, giá trị tài sản nên không có căn cứ xem xét, xử lý. Do đó, không đề cập xem xét.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản ngày 02/01/2024 của Ng Đ C, do tài sản trộm cắp giá trị dưới 2.000.000 đồng nên Công an thị xã Thuận Thành đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Công là phù hợp. Do đó, không đề cập xem xét.

[8]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 329 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1.1. Tuyên bố bị cáo **Ng Đ C** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.2. Xử phạt bị cáo **Ng Đ C** **03** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, được tính từ ngày 08/3/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ vào Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự; Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo **Ng Đ C** phải bồi thường thiệt hại cho anh **Đ Văn Đ** số tiền 4.160.000 đồng.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm; tổng cộng buộc bị cáo phải chịu 500.000 đồng tiền án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Tuyền

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và cùng cấp;
- Cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp;
- CQĐT cùng cấp;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo và người TGT khác (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Tuyến

